

Số: /CT-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2024

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Trong thời gian qua, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã nhận được sự quan tâm, tham gia của cả hệ thống chính trị và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tình hình vệ sinh môi trường đã có chuyển biến, ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được nâng lên, tạo được sự đồng tình và hưởng ứng của quần chúng nhân dân; nhiều mô hình về bảo vệ môi trường được triển khai đạt kết quả nổi bật, nhiều tuyến đường nông thôn được người dân thường xuyên tham gia giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, cảnh quan môi trường được cải thiện, hạ tầng bảo vệ môi trường một số khu vực từng bước được triển khai; công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường của các dự án được kiểm soát chặt chẽ; hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từng bước được nâng lên, góp phần kiểm chế gia tăng ô nhiễm môi trường; tình trạng ô nhiễm môi trường một số khu vực, cơ sở được giảm thiểu, chất lượng môi trường dần được cải thiện.

Tuy nhiên, trước sức ép của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, công tác bảo vệ môi trường vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trang thiết bị phục vụ cho công tác giám sát, quản lý môi trường chưa đáp ứng yêu cầu; nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa xác định rõ được các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; chưa có cơ chế, chính sách hợp lý để tạo đột phá thu hút nguồn lực trong xã hội cho bảo vệ môi trường. Bộ máy làm công tác quản lý về môi trường chưa đáp ứng cả về số lượng, chất lượng; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm, đấu tranh phòng chống tội phạm về môi trường chưa thường xuyên, có lúc thiếu kiên quyết. Các Cụm công nghiệp chưa được đầu tư hạ tầng về môi trường đã và đang là rào cản trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Mô hình tự quản về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư còn hạn chế; nước thải của hầu hết khu đô thị, khu dân cư tập trung chưa được thu gom, xử lý tập trung.

Tình trạng ô nhiễm môi trường cục bộ vẫn còn diễn ra ở một số khu vực; áp lực chất thải từ sản xuất công, nông nghiệp và sinh hoạt ngày một gia tăng; sự cố môi trường có nguy cơ xảy ra nếu không có biện pháp kiểm soát hữu hiệu; công tác thu gom rác thải sinh hoạt ở một số nơi chưa đạt yêu cầu, vẫn còn tình trạng xả rác thải, chất thải xây dựng không đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường; việc thực hiện chính sách, pháp luật bảo vệ môi trường và trách nhiệm với xã hội tại các doanh nghiệp vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn và bất cập như nguồn lực doanh nghiệp còn hạn chế, bên cạnh đó một số doanh nghiệp chưa nhận thức đúng hoặc chưa chú trọng vấn đề bảo vệ môi trường đúng mức.

Đề tập trung giải quyết các vấn đề trọng điểm, cấp bách về môi trường trên địa bàn tỉnh; tiếp tục nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác bảo vệ môi trường và triển khai hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh, nâng cao chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của địa phương (chỉ số PEPI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh về môi trường (chỉ số PAPI), Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan truyền thông, các đơn vị, các doanh nghiệp, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực, địa bàn quản lý tập trung tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các nội dung yêu cầu sau:

a) Tiếp tục xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các chỉ thị, nghị quyết, chiến lược, quy hoạch, quy định pháp luật của nhà nước về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết, sự tham gia thực hiện công tác bảo vệ môi trường. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh nơi công cộng.

c) Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy các cấp và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác bảo vệ môi trường. Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường trong thực hiện các mô hình, chương trình, kế hoạch. Từng cấp ủy, chính quyền, đoàn thể tiếp tục đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường; nâng cao ý thức trách nhiệm và chuyển biến trong hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tại cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách.

d) Đẩy mạnh xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn. Chú trọng công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, lồng ghép các vấn đề môi trường, bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường theo định hướng xây dựng đô thị văn minh, hiện đại và bền vững. Kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch, không gian kiến trúc, cảnh quan thân thiện với môi trường. Áp dụng các giải pháp sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả năng lượng trong công trình xây dựng; tăng tỷ lệ cây xanh ở khu vực đô thị và nông thôn, công trình, dự án. Theo dõi diễn biến chất lượng môi trường; tăng cường các hoạt động xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường nhằm nâng cao chất lượng môi trường sống khu vực đô thị và nông thôn. Lựa chọn các mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả, tiên tiến để triển khai, nhân rộng tạo thành phong trào tại địa phương, chú trọng các mô hình tự quản về bảo vệ môi trường.

đ) Nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải; hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư, cụm dân cư nông thôn đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường. Giảm thiểu chất thải, triển khai phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; tăng cường tái sử dụng, tái chế rác thải sinh hoạt hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp.

Áp dụng công nghệ tiên tiến trong xử lý chất thải, hạn chế xử lý chất thải bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, tăng cường thực hiện các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa. Thu gom, xử lý bao bì đựng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật thải bỏ, chất thải nguy hại đúng quy định; thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế, nhất là chất thải phát sinh do dịch bệnh truyền nhiễm đúng quy định. Xây dựng cơ chế, giải pháp thu hút đầu tư các dự án xử lý chất thải có công nghệ hiện đại, tận thu được tài nguyên, năng lượng từ chất thải; đẩy mạnh xã hội hoá thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

e) Đảm bảo sự phối hợp thống nhất, hiệu quả giữa các ngành, các cấp trong việc thực hiện quy trình thủ tục thẩm định chủ trương đầu tư, đánh giá tác động môi trường, thẩm định công nghệ, thẩm định quy hoạch chi tiết, thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi và các quy trình thủ tục liên quan để kịp thời sàng lọc, loại bỏ các dự án có công nghệ lạc hậu, phát sinh nhiều chất thải, hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng thấp, không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách vệ sinh môi trường và sức chịu tải môi trường, không đảm bảo quỹ đất xây dựng công trình xử lý chất thải. Phải đảm bảo các dự án đầu tư được phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải đảm bảo thời điểm cấp giấy phép môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

g) Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

h) Thực hiện tốt công tác sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân tích cực trong bảo vệ môi trường; chú trọng khen thưởng các mô hình hay, các gương điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện, nhất là trong nhân dân để tạo thành phong trào rộng lớn trong toàn tỉnh; phê bình đối với các tổ chức, cá nhân, các địa phương, hộ gia đình thiếu nghiêm túc, còn nhiều hạn chế trong thực hiện.

i) Lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trong triển khai Quy hoạch tỉnh và thực hiện nhiệm vụ. Chịu trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Đầu mối tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Luật Bảo vệ môi trường 2020; các chỉ thị, nghị quyết, quy định pháp luật của nhà nước và của tỉnh về bảo vệ môi trường; tiếp tục tham mưu triển khai Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp điều kiện của tỉnh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050.

b) Phối hợp và hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức đoàn thể, cơ quan truyền thông xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về môi trường gắn với các mô hình giảm thiểu phát thải rác thải nhựa; việc vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; sản xuất, sử dụng các vật liệu truyền thống để thay thế các

sản phẩm từ nhựa; xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn và các mô hình toàn dân tham gia bảo vệ môi trường.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan liên quan tham mưu giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải.

d) Công khai danh sách các cơ sở sản xuất phải lắp đặt, đã lắp đặt, chưa lắp đặt thiết bị quan trắc liên tục tự động liên tục trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở chưa hoàn thành việc lắp đặt phải khẩn trương hoàn thành lắp đặt và truyền dữ liệu quan trắc liên tục tự động trước ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

đ) Tổ chức rà soát, hướng dẫn các dự án đầu tư mới, các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Công khai thông tin kết quả đánh giá tác động môi trường và giấy phép môi trường, tình hình vi phạm pháp luật môi trường của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tham mưu thu hồi giấy phép môi trường theo quy định đối với các trường hợp chậm thực hiện các biện pháp khắc phục các hành vi vi phạm.

e) Chủ động theo dõi, giám sát kết quả quan trắc đối với nguồn thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; giám sát hoạt động xả thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nhất là các cơ sở có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; tổ chức lấy mẫu đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu xả thải trái phép.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định. Thường xuyên theo dõi các phản ánh về môi trường qua đường dây nóng để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

h) Hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thu thập thông tin và đánh giá kết quả bảo vệ môi trường (chỉ số PEPI) để báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, đánh giá, xếp thứ hạng kết quả bảo vệ môi trường của các địa phương.

3. Sở Công Thương:

a) Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đôn đốc các cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất đang hoạt động trong các cụm công nghiệp phải hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở, doanh nghiệp đưa các sản phẩm truyền thống của địa phương được sản xuất từ các vật liệu thân thiện với môi trường vào các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ dân sinh để thay thế túi nilon khó phân hủy.

4. Sở Xây dựng:

a) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng (gọi chung quy hoạch xây dựng) trong hướng dẫn, thẩm định về áp dụng các chỉ tiêu về môi trường theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành. Lồng ghép quy hoạch xây dựng với các mục tiêu quốc gia về chống biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh; sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả,... tạo điều kiện để quy hoạch xây dựng có tính chất đa mục tiêu, huy động các nguồn lực, thành phần tham gia thực hiện quy hoạch xây dựng.

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện cấp giấy phép xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng; phương án quy hoạch tổng mặt bằng của dự án đầu tư phải bảo đảm các công trình, hạng mục công trình, thiết bị xử lý chất thải, công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với quy định về bảo vệ môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, chấn chỉnh kịp thời việc chấp hành công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ tại các công trình xây dựng.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình môi trường Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh:

a) Nâng cao chất lượng đánh giá, thẩm định tiêu chí môi trường trong việc công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, công nhận làng nghề. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá, thẩm định chặt chẽ các nội dung liên quan đến tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách. Không công nhận xã nông thôn mới ở các xã để xảy ra tình trạng các cơ sở sản xuất không có thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định, gây ô nhiễm môi trường do chất thải từ hoạt động chăn nuôi không được xử lý đạt quy chuẩn môi trường.

b) Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi và xử lý chất thải; xử lý, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp; hướng dẫn, tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Tham mưu xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất nông nghiệp đến việc xử lý, tái chế, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi để phục vụ sản xuất nông nghiệp sạch. Nghiên cứu phát triển các vật liệu truyền thống sẵn có của địa phương để thay thế túi ni lông và các sản phẩm nhựa dùng một lần.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường, xây dựng hệ thống xử lý chất thải. Không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với trang trại chăn nuôi quy mô lớn và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm không có hệ thống xử lý chất thải, công nghệ xử lý chất thải không đạt quy chuẩn môi trường, không bố trí đủ quỹ đất để xây dựng công trình xử lý chất thải, không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường.

d) Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững, duy trì và gia tăng tỷ lệ che phủ rừng.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để góp phần bảo vệ môi trường. Tiếp tục tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ứng dụng máy móc, thiết bị thân thiện môi trường, giảm tối đa việc phát sinh chất thải và nâng cao chất lượng sản phẩm. Khuyến khích áp dụng các giải pháp khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

b) Nghiên cứu, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thông qua các đề tài, dự án của tỉnh và của Trung ương (nếu có) thuộc lĩnh vực môi trường, trong đó tập trung triển khai các đề tài khoa học về kiểm soát ô nhiễm, giảm thiểu phát thải; xử lý, tái chế chất thải; khắc phục ô nhiễm.

c) Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các đề tài, dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh, phát triển môi trường bền vững.

d) Tiếp tục nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ cao trong bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc Chương trình trong Nghị quyết số 19/NQĐ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và tư vấn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ cấp Quốc gia liên quan. Tăng cường đầu tư.

7. Sở Tài chính:

Bảo đảm nguồn lực tài chính cho công tác bảo vệ môi trường; ban hành, hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải khu đô thị, nông thôn và xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn theo quy định.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, cập nhật điều chỉnh bổ sung các quy chế, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn đối với các dự án bảo vệ môi trường, dự án xử lý chất thải rắn và nước thải sinh hoạt.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; ưu tiên thu hút, kêu gọi đầu tư các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

9. Sở Giao thông và Vận tải:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường đối với các hoạt động giao thông vận tải, các dự án giao thông, bến tàu, bến xe thuộc thẩm quyền quản lý; đặc biệt là các tuyến giao thông tại các khu vực thi công xây dựng, hoạt động khoáng sản.

10. Sở Y tế:

Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở y tế đảm bảo bố trí đủ kinh phí cho hoạt động quản lý, thu gom, xử lý chất thải, vận hành hệ thống xử lý nước thải trong kế hoạch kinh phí hàng năm. Rà soát, đôn đốc các cơ sở y tế hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan đưa nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường vào các chương trình giáo dục và đào tạo dưới các hình thức khác nhau, chú trọng nội dung giáo dục ý thức về thu gom, phân loại rác thải tại nguồn, không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định; nâng cao ý thức về giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp.

12. Sở Nội vụ:

Chú trọng xem xét, đánh giá việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc xét thi đua hàng năm.

13. Công an tỉnh:

Tập trung chỉ đạo các lực lượng tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là hành vi chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại có dấu hiệu của tội gây ô nhiễm môi trường được quy định tại Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

14. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

a) Huy động các nguồn lực từng bước đầu tư xây dựng hoàn thiện, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp. Rà soát, đôn đốc, hướng dẫn các dự án, cơ sở trong khu công nghiệp, hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các dự án, cơ sở trong khu công nghiệp, đặc biệt là việc xây dựng và vận hành các công trình xử lý chất thải.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa để xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

15. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân về công tác bảo vệ môi trường. Trong đó tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; kết quả thanh tra, kiểm tra, hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; các gương điển hình thực hiện công tác giữ gìn vệ sinh môi trường; thông tin chính xác, kịp thời về những

trường hợp vi phạm, những địa phương để xảy ra tình trạng vứt rác thải, chất thải không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường.

16. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn hoặc dự án đã triển khai xây dựng khi chưa có thủ tục pháp lý về xây dựng và môi trường.

b) Đảm bảo bố trí kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường theo đúng quy định về phân cấp nhiệm vụ chi sự nghiệp môi trường của tỉnh; ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định. Thường xuyên theo dõi các phản ánh về môi trường qua đường dây nóng để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

d) Theo dõi chất lượng môi trường đô thị và nông thôn, tăng cường các hoạt động xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường nhằm nâng cao chất lượng môi trường sống vùng nông thôn. Lựa chọn các mô hình bảo vệ môi trường tiên tiến để triển khai, nhân rộng, tạo thành phong trào tại địa phương; nghiên cứu phát triển nhân rộng các mô hình tự quản về bảo vệ môi trường.

đ) Rà soát, thống kê các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư, không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách vệ sinh môi trường; xây dựng kế hoạch, lộ trình di dời vào các khu, cụm công nghiệp của tỉnh.

e) Thường xuyên kiểm soát các hoạt động vận chuyển của các phương tiện giao thông trên địa bàn, kịp thời phát hiện và ngăn chặn, khắc phục tình trạng rơi vãi nguyên vật liệu gây ô nhiễm môi trường; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường đã bị hư hỏng, xuống cấp để hạn chế phát sinh bụi, tập trung vào các tuyến có mật độ vận tải lớn.

g) Tổ chức rà soát, hướng dẫn các dự án đầu tư mới, các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Công khai thông tin kết quả cấp giấy phép môi trường, tình hình vi phạm pháp luật môi trường của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; thu hồi giấy phép môi trường theo quy định đối với các trường hợp chậm thực hiện các biện pháp khắc phục các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền.

h) Rà soát, đánh giá, thống kê các cơ sở sản xuất nằm xen kẽ trong khu dân cư, không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách an toàn để di dời vào khu, cụm công nghiệp, theo chức năng, nhiệm vụ. Trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch chuyển đổi ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại địa phương và tổ chức thực hiện.

17. UBND các xã, phường, thị trấn:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường, vi phạm pháp luật môi trường trên địa bàn mà không kịp thời báo cáo, giải quyết theo thẩm quyền.

b) Tổ chức đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động trên địa bàn theo quy định tại Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

c) Xây dựng, trình UBND cấp huyện phê duyệt phương án bảo vệ môi trường bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Rà soát, báo cáo UBND cấp huyện danh sách cơ sở, hộ gia đình sản xuất thuộc ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề; cơ sở, hộ gia đình không thực hiện kế hoạch chuyển đổi ngành, nghề và các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, cơ sở gây ô nhiễm môi trường kéo dài trong làng nghề; đồng thời xây dựng kế hoạch di dời cơ sở, hộ gia đình ra khỏi làng nghề đã được UBND tỉnh phê duyệt.

d) Chủ động tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức người dân trong việc thu gom, phân loại, đổ thải rác sinh hoạt đúng nơi, xử lý rác sinh hoạt đúng theo quy định; bố trí các điểm trung chuyển rác sinh hoạt đáp ứng yêu cầu vệ sinh môi trường; giải toả các điểm đổ rác tự phát; tăng cường giám sát các hoạt động đổ rác thải tại địa bàn, chấm dứt tình trạng xả rác, vứt xác súc vật chết xuống sông, kênh, rạch, nơi công cộng; bố trí địa điểm đặt bể chứa, triển khai xây dựng bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật theo quy định.

đ) Tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng đối với việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Kịp thời phát hiện, báo cáo và giải quyết theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường, xả thải trái phép, xả rác bừa bãi.

e) Quy định về hoạt động tự quản về bảo vệ môi trường trên địa bàn nông thôn; lồng ghép các nội dung về công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng Hương ước của địa phương; xây dựng các phong trào thi đua bảo vệ môi trường; xác định một số khu vực trung tâm, tuyến đường trung tâm hoặc khu dân cư để thực hiện điểm việc bảo đảm vệ sinh môi trường, tạo ra tuyến đường/khu dân cư “xanh - sạch - đẹp”; xây dựng và nhân rộng các mô hình tốt về bảo vệ môi trường ở cộng đồng dân cư; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong hoạt động bảo vệ môi trường.

18. Các doanh nghiệp, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Hoàn thiện đầu đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định; xây dựng đúng, đầy đủ các công trình bảo vệ môi trường, xử lý chất thải đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định. Các dự án đầu tư mới chỉ được đưa vào hoạt động sau khi đã được cơ quan chức năng kiểm tra, xác nhận đủ điều kiện được vận hành. Chấm dứt tình trạng các dự án, cơ sở sản xuất đã đi vào hoạt động nhưng chưa hoàn thiện thủ tục pháp lý và công trình bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, đặc biệt là khu, cụm công nghiệp đang hoạt động, cơ sở chăn nuôi gia súc gia cầm, các dự án xây dựng khu dân cư, đô thị. Bố trí đủ kinh phí và cán

bộ kỹ thuật để duy trì vận hành hệ thống xử lý chất thải; lắp đặt thiết bị giám sát chế độ vận hành hệ thống xử lý chất thải.

b) Các khu, cụm công nghiệp đã có chủ đầu tư hạ tầng và đang hoạt động nhưng chưa hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường phải khẩn trương đầu tư xây dựng và hoàn thành theo quy định pháp luật; các cụm công nghiệp đang hoạt động phải hoàn thành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo quy định tại Điều 52 Luật Bảo vệ môi trường; tăng cường kiểm soát các hoạt động xả thải của các cơ sở sản xuất trong cụm công nghiệp.

c) Đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng, thực hiện đầy đủ các biện pháp hạn chế phát tán bụi trong quá trình thi công xây dựng, san nền, vận chuyển các loại nguyên vật liệu.

19. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

Hướng dẫn các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý chất thải rắn; đồng thời, tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

20. Báo cáo kết quả thực hiện:

Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên quan trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
 - Bộ TN&MT;
 - TT Tỉnh ủy;
 - TT HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQVN tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Báo Đắk Lắk, Đài PTTH Đắk Lắk;
 - TTCN và Công TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, NNMT (H. b)
- (để báo cáo);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn